CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐỊA CHẤT ĐÀ NẴNG

Số: 01-2026/ĐK-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng 03 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Kính gửi:

- Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng;
- Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng;

1.Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: **Công ty cổ phần tư vấn địa chất CT Đà Nẵng**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại số: 0401428716 ngày 12 tháng 6 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp;

Địa chỉ: 87 Đặng Dung, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

Điện thoại: 0934.731115 – 0905.173.746

Email: lasxd1115@gmail.com

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm đất xây dựng 1115

Địa chỉ phòng thí nghiệm: số 24 đường Hòa Minh 27, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng;

2.Thông tin về năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện các chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	**THÍ NGIỆM CƠ LÝ CỦA MẪU ĐẤT TRONG PHÒNG**			
1.1	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng) của đất	TCVN 4195:2012	- Bình tỷ trọng có dung tích khoảng 50ml kèm theo có nút đậy; - Rây có đường kính kích thước lỗ rây 4,75 mm (rây số 4);	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;

			- Máy bơm chân không, được sử dụng để tạo lực hút trong bình tỷ trọng; - Bể ổn nhiệt (27,0 ± 0,2°C) - Tủ sấy, có khả năng duy trì nhiệt độ từ 105 đến 110°C; - Cân điện tử có độ nhạy chính xác đến 0,01 gam; - Các thiết bị phụ trợ khác;	
1.2	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm của đất	TCVN 4196:2012	- Tủ sấy điều chỉnh được nhiệt độ đến 300°C; - Cân kỹ thuật có độ chính xác đến 0,01 g; - Bình hút ẩm có Canxi clorua; - Cốc nhỏ bằng thuỷ tinh hoặc hộp nhôm có nắp, thể tích lớn hơn hay bằng 30 cm^3; - Rây có đường kính lỗ 1 mm; - Cốc sứ và chày sứ có đầu bọc cao su; - Khay men để phơi đất; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;
1.3	Xác định khối lượng thể tích tự nhiên của đất	TCVN 4202:2012	- Cân có độ chính xác tới 0,01 gam; - Thiết bị cân trong nước; - Sáp parafin (có mật độ đã biết, ρ = 0,9 g/cm^3); - Chảo nấu chảy sáp để bọc xung quanh mẫu thí nghiệm;. - Thước thẳng bằng thép; - Dao vòng bằng thép; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;
1.4	Xác định thành phần hạt của đất	TCVN 4198: 2014	- Cân kĩ thuật, có độ chính xác đến 0,0lg; - Bộ rây tiêu chuẩn có ngăn đáy - Cối sứ và chày bọc cao su; tủ sấy điều chỉnh được nhiệt độ; - Bình hút ẩm có canxi clorua; bát đựng đất; quả lê bằng cao su (để dồn rửa hạt đất, hút nước); máy sàng lắc... - Tỷ trọng kế loại 151H, dung dịch $Na_4P_2O_7$; - Bộ phận đun và làm lạnh bằng nước;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;

			- Phễu có đường kính từ 2 đến 3cm và 14cm; - Bình tam giác có dung tích 1000cm^3 các ống đo bằng thủy tinh có dung tích 1000cm^3 và đường kính 60 ± 2mm; nhiệt kế có độ chính xác 0,5^{0}C; - Que khuấy; đồng hồ bấm giây; máy rửa; ống hút cỡ 5cm^3 và 50cm^3; - Các thiết bị phụ trợ khác;	
1.5	Xác định giới hạn chảy, giới hạn dẻo của đất	TCVN 4197:2012	- Tấm kính nhám, mờ với kích thước khoảng 10×15cm hoặc 15×20cm; - Hộp nhôm; cân kỹ thuật; tủ sấy điều chỉnh được nhiệt độ; - Thiết bị quay đập Casagrande; chùy xuyên. - Quả cầu thăng bằng; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;
1.6	Xác định tính nén lún và cố kết của đất	TCVN 4200:2012	-Máy nén tam liên; -Tủ sấy điều chỉnh nhiệt độ; -Đồng hồ đo biến dạng; -Cân kỹ thuật có độ chính xác đến 0.01mm; -Dụng cụ ấn mẫu vào dao vòng; -Dao gọt đất, thiết bị đo biến dạng; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung; -Mai Xuân Tám;
1.7	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng của đất	TCVN 4199:1995	- Máy cắt đất tam liên; - Tủ sấy điều chỉnh nhiệt độ; - Đồng hồ đo biến dạng; - Cân kỹ thuật có độ chính xác đến 0.01mm; - Dụng cụ ấn mẫu vào dao vòng; - Dao gọt đất, thiết bị đo biến dạng; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;
1.8	Xác định sức chống cắt không cố kết-không thoát nước và cố kết	TCVN 8868:2011	- Máy nén 3 trục 10kN, BT-10; - Buồng mẫu ba trục; vòng đo lực; bình nước; đồng hồ đo… - Tủ sấy điều chỉnh nhiệt độ; - Đồng hồ đo biến dạng; - Cân kỹ thuật có độ chính xác	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung; -Mai Xuân Tám;

	thoát nước của đất trên thiết bị 3 trục (UU, CU, CD) của đất		đến 0.01mm; - Dụng cụ ấn mẫu vào dao vòng; - Dao gọt đất, thiết bị đo biến dạng; - Các thiết bị phụ trợ khác;	
1.9	Xác định độ bền kháng nén một trục nở hông của đất	TCVN 9438:2012	- Máy nén có tốc độ đo biến dạng dọc trục của máy; - Đồng hồ đo biến dạng; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung; -Mai Xuân Tám;
1.10	Xác định hệ số thấm của đất trong phòng	TCVN 8723:2012	-Thiết bị thí nghiệm thấm; - Dao vòng; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;
2	**THÍ NGHIỆM CHỈ TIÊU CƠ LÝ CỦA ĐÁ TRONG PHÒNG**			
2.1	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đá gốc.	TCVN 7572-5:2026	- Máy nén bê tông TYA; - Máy khoan lõi đá; - Máy cưa cắt mẫu; - Bể ngâm mẫu; - Cân kỹ thuật; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;
2.2	Xác định cường độ và hệ số hóa mềm của đá gốc	TCVN 7572-5:2026	-Máy nén bê tông TYA; -Máy khoan lõi đá; -Máy cưa cắt mẫu; -Bể ngâm mẫu; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Phan Thị Thùy Dung;
3	**THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG**			
3.1	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT	TCVN 9351:2022	-Thiết bị khoan tạo lỗ (máy khoan XY-1A); -Đầu xuyên tiêu chuẩn; -Bộ búa đóng tiêu chuẩn; -Các dụng cụ phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Mai Xuân Tám;
3.2	Đo áp lực nước lỗ rỗng và đo sâu mực nước ngầm trong lỗ khoan	TCVN 8869:2011	-Thiết bị Piezometer; - Dây phát và thu tín hiệu; - Thiết bị khoan tạo lỗ; - Máy thu tín hiệu; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Mai Xuân Tám;
3.3	Thí nghiệm cắt cánh hiện trường	TCVN 10124:2021	-Thiết bị cắt cánh hiện trường; -Thiết bị khoan tạo lỗ (máy khoan XY-1A);	-Nguyễn Chí Trung; -Mai Xuân

	(FVT)		- Tay quay, đồng hồ đo; - Các thiết bị phụ trợ khác;	Tám;
3.4	Cọc-Phương pháp thử nghiệm hiện trường bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012	- Kích thủy lực, đồng hồ đo áp lực; - Hệ thống neo/dàn chất tải (tải trọng phản lực) và thiết bị đo chuyển vị (đồng hồ đo lún); - Hệ thống này xác định sức chịu tải và mối quan hệ tải trọng - chuyển vị; - Các thiết bị phụ trợ khác;	-Nguyễn Chí Trung; -Mai Xuân Tám;

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Cty
- Lưu CB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Hiếu